

TP. Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 3 năm 2019

Số: 06/BC-ĐBCL

**BÁO CÁO KẾT QUẢ KHẢO SÁT Ý KIẾN SINH VIÊN  
VỀ HOẠT ĐỘNG GIẢNG DẠY CỦA GIÁNG VIÊN  
Học kỳ I/ 2018 - 2019**

*Kính gửi:* - Ban Giám hiệu;  
- Các đơn vị.

**Nội dung báo cáo:**

Đề mục	Nội dung
Mục I	<u>Mục đích khảo sát</u>
Mục II	<u>Quá trình thực hiện</u>
Mục III	<u>III.1. Số lượng sinh viên tham gia khảo sát theo đơn vị</u>
	<u>III.2. Kết quả chỉ số giảng dạy theo đơn vị</u>
	<u>III.3. Nguyên nhân, kế hoạch duy trì đối với các tiêu chí có chỉ số CLGD &gt; 70 trở lên</u>
	<u>III.4. Nguyên nhân, kế hoạch khắc phục, cải tiến đối với các tiêu chí có chỉ số CLGD &lt; 70 trở xuống</u>
	<u>III.5. Những hoạt động đã thực hiện để khắc phục, cải tiến CLGD học kỳ II năm học 2016-2017</u>
Mục IV	<u>Kết quả khảo sát môn đồ án môn học/khóa luận tốt nghiệp</u>

**I. Mục đích**

- Tiếp thu ý kiến, góp ý của sinh viên nhằm nâng cao hiệu quả dạy và học.
- Nâng cao tinh thần trách nhiệm của giảng viên trong giảng dạy.
- Tạo kênh thông tin giúp giảng viên điều chỉnh hoạt động giảng dạy.
- Giúp cán bộ quản lý có thêm cơ sở nhận xét, đánh giá giảng viên.

**II. Quá trình thực hiện**

**1. Đối tượng và phạm vi đánh giá**

- Đối tượng: Toàn bộ GV cơ hữu, GV thỉnh giảng, cán bộ quản lý của trường có tham gia giảng dạy các học phần lý thuyết, thực hành và thí nghiệm.
- Phạm vi lấy ý kiến: Tất cả các lớp thuộc trình độ đại học, hệ chính quy.

## 2. Phương pháp

Sinh viên thực hiện khảo sát, đóng góp ý kiến bằng cách trả lời Phiếu khảo sát online trên trang web <http://danhgia.hcmute.edu.vn>.

## 3. Thời gian

Thời gian thực hiện khảo sát HKI năm học 2018-2019 từ ngày 16/10/2018 đến ngày 15/12/2018.

## 4. Cách thống kê kết quả:

- Phiếu khảo sát ý kiến SV về hoạt động giảng dạy Lý thuyết và Thực hành của GV bao gồm 15 câu hỏi đóng thuộc 3 tiêu chí: (1) Phương pháp giảng dạy, (2) Nội dung giảng dạy, kiểm tra, đánh giá, (3) Tác phong sư phạm (đánh giá theo 5 mức từ Hoàn toàn không đồng ý → Hoàn toàn đồng ý) và 4 câu hỏi mở để SV tự viết ý kiến của riêng mình.
- Mỗi câu hỏi có 5 mức đánh giá, được ký hiệu là các số tương ứng từ 1 đến 5:
  1. Hoàn toàn không đồng ý.
  2. Không đồng ý.
  3. Phân vân.
  4. Đồng ý.
  5. Hoàn toàn đồng ý.

- Tính TB (có tỷ trọng) của mỗi câu hỏi theo công thức:

$$\text{TB (có tỷ trọng)} = [(\% \text{ mức 1}) \times 1 + (\% \text{ mức 2}) \times 2 + (\% \text{ mức 3}) \times 3 + (\% \text{ mức 4}) \times 4 + (\% \text{ mức 5}) \times 5] / 5.$$

**TB (có tỷ trọng) của mỗi tiêu chí** là trung bình cộng của TB (có tỷ trọng) của tất cả các câu hỏi trong tiêu chí đó.

Thống kê được thực hiện theo: Môn học (nhiều lớp), và Tổng hợp tất cả các môn học theo nguyên tắc trung bình cộng.

**Chỉ số chất lượng giảng dạy của GV** là trung bình cộng của TB (có tỷ trọng) của các môn học mà GV đã dạy trong học kỳ.

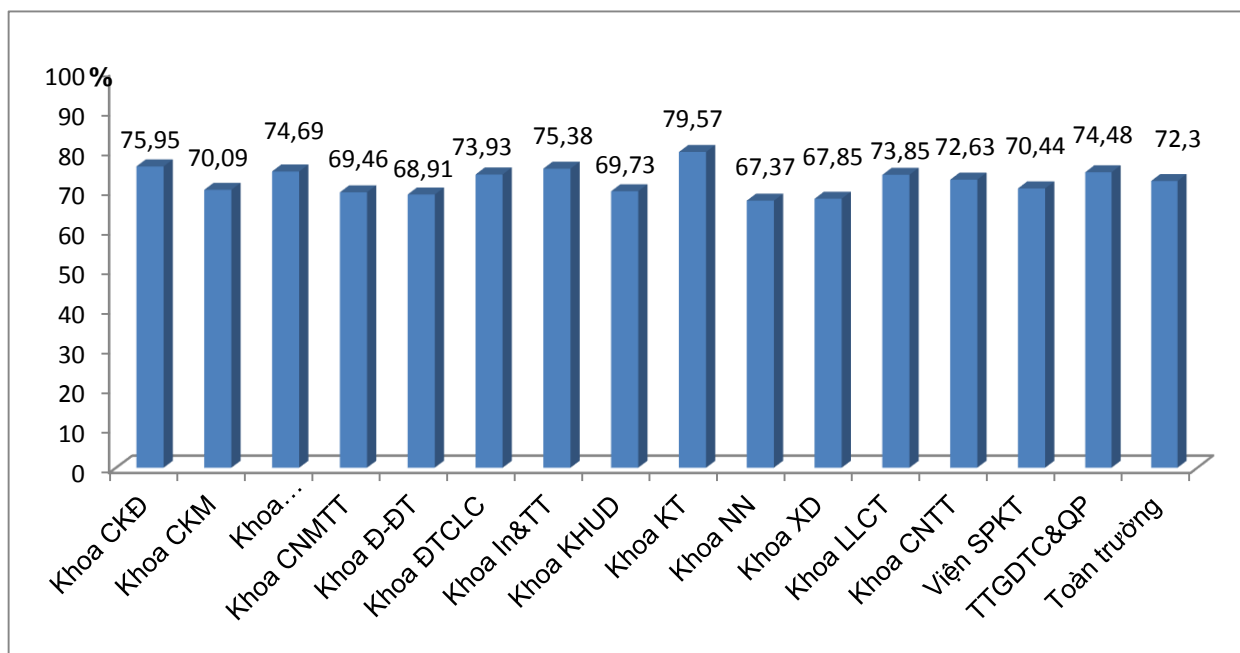
**Chỉ số chất lượng GD của Khoa** là trung bình cộng của Chỉ số chất lượng GD tất cả GV Khoa tham gia khảo sát.

### Xếp loại chất lượng giảng dạy:

Chỉ số chất lượng GD	90÷100	80÷89	70÷79	50÷69	<49
Xếp loại chất lượng GD	Xuất sắc	Giỏi	Hoàn thành chỉ tiêu	Cần cải tiến	Yếu

### III. Kết quả thống kê

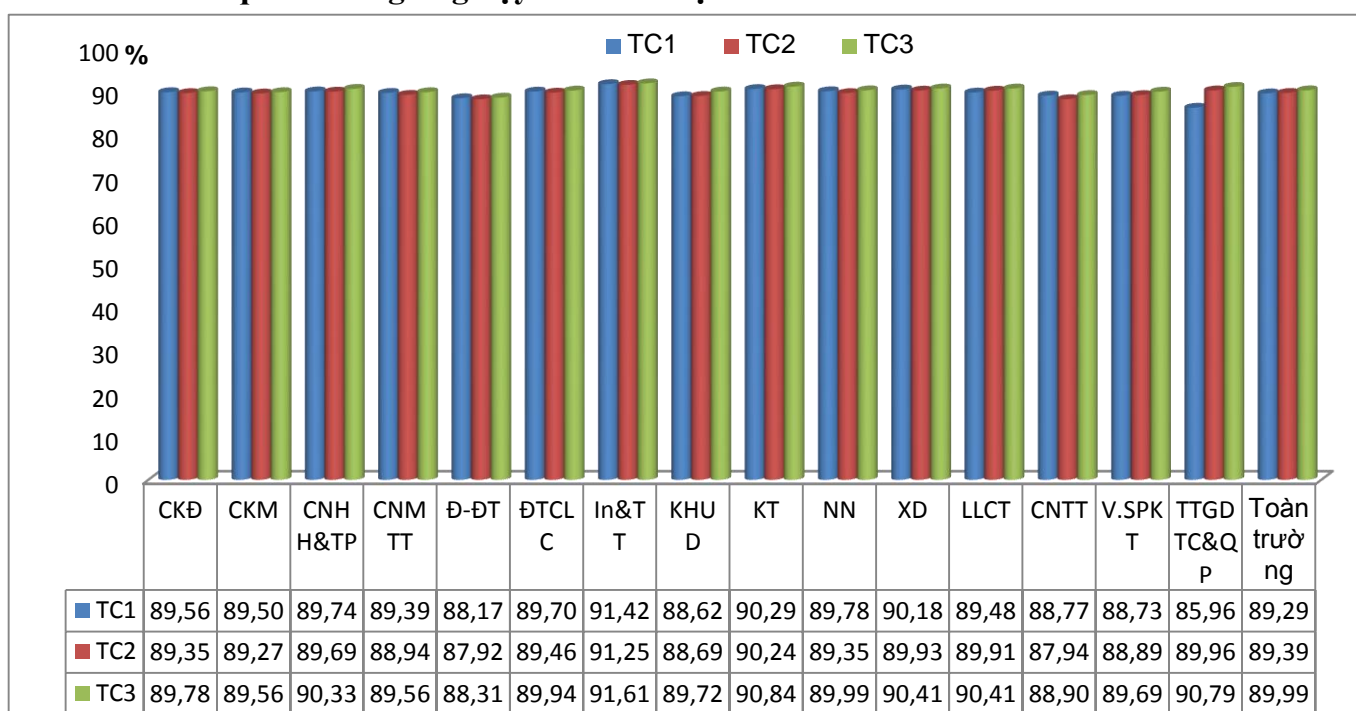
#### 1. Tỷ lệ sinh viên tham gia khảo sát theo đơn vị có học phần giảng dạy trong học kỳ:



Hình 1. Phần trăm SV tham gia khảo sát theo Khoa/Đơn vị

Từ biểu đồ hình 1 có thể thấy tỷ lệ SV tham gia khảo sát nhìn chung khá đồng đều giữa các đơn vị trong trường, trung bình chung SV toàn trường tham gia khảo sát là 72,3%. Các khoa có tỷ lệ % SV tham gia khảo sát dưới 70% cần có biện pháp cải thiện: XD, NN, Đ-ĐT, CNM&TT và KHUD.

#### 2. Kết quả chỉ số giảng dạy theo đơn vị



Hình 2. Chỉ số giảng dạy theo Khoa/Đơn vị đào tạo

Từ biểu đồ **hình 2** cho thấy chỉ số trung bình các tiêu chí của các khoa tương đối đồng đều và đạt từ 85 trở lên.

Trong học kỳ này, có 3 GV có xếp loại chất lượng giảng dạy cần cải tiến. Kết quả thống kê số lượng GV cần cải tiến ở các đơn vị thể hiện như sau (GV có tiêu chí dưới 70 được coi là chưa đạt yêu cầu và cần phải có biện pháp cải tiến).

**Bảng 1. Số lượng GV cần phải cải tiến về CLGD theo đơn vị**

TT	Đơn vị	Số GV có xếp loại CLGD cần cải tiến		Số GV xếp loại CLGD từ khá trở lên nhưng vẫn có tiêu chí/môn học < 70	
		Số lượng	Tỷ lệ %	Số lượng	Tỷ lệ %
1	Khoa CKĐ (41)	1	2,44	0,00	0,00
2	Khoa CKM (90)	0	0,00	0,00	0,00
3	Khoa CNHH&TP (35)	0	0,00	1,00	2,86
4	Khoa CNM&TT (31)	1	3,23	0,00	0,00
5	Khoa Đ-ĐT (91)	0	0,00	0,00	0,00
6	Khoa ĐTCLC (50)	0	0,00	0,00	0,00
7	Khoa In&TT (13)	0	0,00	0,00	0,00
8	Khoa KHUD (48)	0	0,00	0,00	0,00
9	Khoa KT (37)	1	2,70	0,00	0,00
10	Khoa NN (45)	0	0,00	0,00	0,00
11	Khoa XD (41)	0	0,00	0,00	0,00
12	Khoa LLCT (20)	0	0,00	0,00	0,00
13	Khoa CNTT (25)	0	0,00	0,00	0,00
14	Viện SPKT (16)	0	0,00	0,00	0,00
15	TTGDTC&QP (7)	0	0,00	0,00	0,00
<b>Toàn trường (590)</b>		<b>3</b>	<b>0,51</b>	<b>1,00</b>	<b>0,17</b>

**3. Hoạt động/Nguyên nhân và Kế hoạch duy trì – phổ biến của các đơn vị (đối với các tiêu chí > 70 trở lên) do lãnh đạo các Khoa đề xuất**

Đơn vị	Hoạt động/Nguyên nhân	Kế hoạch duy trì – phổ biến
<b>Khoa CKĐ</b>	Trong học kỳ 1 năm học 2018-2019, khoa Cơ khí Động lực phân công 41 GV giảng dạy 106 lớp học. Trong đó:	Tiếp tục duy trì tổ chức các buổi sinh hoạt chuyên môn tại Bộ môn theo định kỳ ít nhất 2 lần cho mỗi học kỳ (có đại diện BCN khoa tham dự) để chia sẻ kinh nghiệm lẫn nhau

	<p>- Có 100/106 lớp học được SV đánh giá GV có tiêu chí <i>giỏi và xuất sắc</i>; đạt tỷ lệ 94,34 %.</p> <p>- Có 4/106 lớp học được SV đánh giá GV có tiêu chí <i>hoàn thành chỉ tiêu</i>; đạt tỷ lệ 3,78%.</p> <p>Từ kết quả phản hồi của SV cho thấy rằng tỷ lệ đánh giá giỏi và xuất sắc của khoa khá cao, cao hơn học kỳ 1 năm học 2017-2018.</p>	trong việc giảng dạy cũng như đánh giá môn học.
<b>Khoa CKM</b>	Khoa đã triển khai các công tác nâng cao chất lượng đào tạo và giảng dạy. Khoa đã triển khai các cuộc họp về đổi mới phương pháp đánh giá và giảng dạy.	Sẽ tiếp tục triển khai các biện pháp nâng cao chất lượng đào tạo trong các học kỳ kế tiếp.
<b>Khoa CNHH&amp;TP</b>	<p>- Tổng cộng 109 học phần được giảng dạy bởi 35 GV, trong đó 11 GV là GV thỉnh giảng, với 99% học phần được đánh giá từ hoàn thành chỉ tiêu trở lên, trong đó chỉ có 1 học phần (chiếm 1%) được đánh giá hoàn thành chỉ tiêu, 57 học phần (chiếm 53,3%) được đánh giá xuất sắc và 50 học phần (chiếm 45,9%) được đánh giá loại giỏi, 1% cần cải tiến (GV thỉnh giảng). Hầu hết GV tham gia giảng dạy được đánh giá đều đạt trên 70 điểm đối với cả 3 tiêu chí. Các GV giảng dạy đều là những người có kinh nghiệm giảng dạy lâu năm, tâm huyết với nghề, trẻ tuổi, cầu tiến, ham học hỏi về chuyên môn lẫn các phương pháp cải tiến giảng dạy.</p> <p>- Mức độ được đánh giá trung bình cả ba tiêu chí cao nhất của các CBGD trong khoa là 89,92. Mức đánh giá cao nhất theo từng tiêu chí thứ tự là 89,7 (TC1); 89,7 (TC2); 90,3 (TC3) đạt mức độ giỏi trở lên, thể hiện được toàn cảnh của việc đánh giá. Với số phiếu khảo sát 7.308 trên tổng số SV 9.833</p>	<p>Tiếp tục Dự giờ học hỏi kinh nghiệm.</p>

	chiếm tỷ lệ 74,7% thể hiện kết quả đánh giá đáng tin cậy phản ánh được kết quả giảng dạy của GV. Tuy nhiên, kết quả này cũng chỉ mang tính chất tương đối, nhằm mục đích tham khảo chứ không thể đánh giá hết toàn diện chất lượng giảng dạy của GV.	
<b>Khoa CNM&amp;TT</b>	Khoa tiếp tục duy trì các hoạt động đảm bảo chất lượng kế thừa từ các học kỳ trước đó như: GV dạy bám sát đề cương môn học, áp dụng các phương pháp dạy học tích cực, nhiệt tình hỗ trợ SV trong các hoạt động giảng dạy, ...	Tổ chức trao đổi thêm kinh nghiệm giảng dạy trong các cuộc họp khoa và bộ môn.
<b>Khoa CNTT</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đội ngũ GV trẻ nhiều, có nhiệt huyết trong công việc, sáng tạo, chủ động trong mọi công việc.</li> <li>- Khoa có tổ chức hội thảo chia sẻ kinh nghiệm giữa các GV về phương pháp giảng dạy, kiểm tra, đánh giá.</li> <li>- Các GV rút tía được những kinh nghiệm trong quá trình giảng dạy, khắc phục những hạn chế, phát huy những ưu điểm.</li> <li>- Các GV đổi mới phương pháp kiểm tra, đánh giá, đánh giá nhiều cột điểm, nhiều hình thức phi truyền thống.</li> </ul>	Tiếp tục duy trì thế mạnh, ưu điểm, phổ biến chia sẻ kinh nghiệm giữa các GV trong khoa.
<b>Khoa Điện – Điện tử</b>	Trường và Khoa rất quan tâm, bồi dưỡng năng lực cho GV về mọi mặt nên đạt kết quả tốt như trên.	Tiếp tục phát huy, bồi dưỡng, kiểm tra, giám sát, chia sẻ kinh nghiệm trong những buổi họp Bộ môn, Khoa để có kết quả tốt hơn nữa.
<b>Khoa ĐTCLC</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giảng viên chấp hành nghiêm túc các quy định giảng dạy về giờ giấc lên lớp.</li> <li>- Bám sát ĐCCT môn học, đổi mới phương pháp kiểm tra đánh giá.</li> <li>- GV mời giảng được chọn lọc theo các kết quả đánh giá trước đây của SV.</li> </ul>	Tiếp tục mời giảng các GV có kết quả đánh giá tốt

	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhiều GV đã rút kinh nghiệm và điều chỉnh phương pháp giảng dạy từ đợt đánh giá học kỳ II năm học 2017-2018.</li> </ul>	
<b>Khoa In&amp;TT</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhìn chung các tiêu chí đánh giá của SV đối với GV được xếp loại giỏi và xuất sắc. Tất cả các GV áp dụng DHS và luôn cập nhật kiến thức nâng cao trình độ, cải tiến phương pháp sư phạm.</li> <li>- Bên cạnh đó, Khoa In &amp; Truyền thông cũng tổ chức các buổi sinh hoạt học thuật để các GV chia sẻ kinh nghiệm giảng dạy, kiểm tra đánh giá.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiếp tục duy trì tổ chức các buổi sinh hoạt học thuật để các GV trẻ có cơ hội học hỏi kinh nghiệm từ những GV có kinh nghiệm.</li> <li>- Thực hiện nghiêm túc việc dự giờ theo đúng kế hoạch, góp ý chia sẻ với những GV được dự giờ, góp phần cải tiến và nâng cao chất lượng giảng dạy.</li> </ul>
<b>Khoa KHUD</b>	<p>Để có được kết quả nêu trên, toàn thể GV trong khoa đã không ngừng đổi mới phương pháp giảng dạy và kiểm tra đánh giá, sử dụng kết hợp với dạy học e-learning và các phương pháp khác. Các bộ môn thực hiện việc dự giờ thường xuyên, đồng thời khoa đã tổ chức các buổi thảo luận giữa các GV với nhau để trao đổi kinh nghiệm giảng dạy.</p>	<p>Khoa sẽ duy trì các buổi thảo luận, trao đổi chuyên môn thường xuyên.</p>
<b>Khoa KT</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tất cả các môn học đều có áp dụng dạy học số làm cho người học dễ dàng tự học.</li> <li>- Hồ sơ giảng dạy được kiểm tra chặt chẽ (đặc biệt là những GV đã bị SV đánh giá thấp – Thấp hơn 72 điểm tại các học kỳ trước).</li> <li>- Xây dựng bài giảng các môn học bằng song ngữ Việt – Anh.</li> <li>- Khoa tăng cường dự giờ thường xuyên.</li> <li>- Sự nỗ lực của từng GV trong khoa trong việc đổi mới phương pháp giảng dạy và phương pháp đánh giá.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Duy trì hoạt động dự giờ.</li> <li>- Tiếp tục điều chỉnh CTĐT và ĐCCT cho phù hợp.</li> <li>- Duy trì nhóm GV hướng dẫn các em SV yếu tiếng Anh.</li> <li>- Cử một số GV tham gia hội thảo chuyên ngành, các lớp tập huấn do Nhà trường tổ chức.</li> <li>- Tham dự các lớp BUILD – IT về đổi mới phương pháp giảng dạy và đánh giá.</li> <li>- Cử GV tham gia học tiếng Anh tại Trường và Trung tâm bên ngoài.</li> <li>- Tuyển dụng GV nước ngoài.</li> </ul>

<p><b>Khoa LLCT</b></p>	<p>Đội ngũ CBGD của Khoa có tinh thần trách nhiệm cao, thực hiện việc bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, cũng như đổi mới phương pháp giảng dạy để đáp ứng được các yêu cầu ngày càng cao của nhà trường và của người học.</p>	<p>Trong thời gian tới, tập thể CBGD khoa LLCT quyết tâm và nỗ lực phấn đấu để tiếp tục phát huy các thành quả đã đạt được, giữ vững và nâng cao hơn nữa chất lượng giảng dạy, bằng cách:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiếp tục đổi mới phương pháp kiểm tra, đánh giá đối với các học phần do Khoa quản lý.</li> <li>- Tổ chức các buổi sinh hoạt học thuật ở cấp Bộ môn và cấp Khoa để trao đổi kinh nghiệm.</li> </ul>
<p><b>Khoa NN</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Ở tiêu chí 1: Các GV đều phổ biến ĐCCT môn học, mục tiêu môn học cũng như của từng bài học. Ngay từ buổi đầu lên lớp các GV đã giới thiệu giáo trình, tài liệu tham khảo cũng như phương pháp tìm tòi tài liệu và cách thức kiểm tra đánh giá.</li> <li>- Ở tiêu chí 2: ĐCCT của các môn học đã được thống nhất nên đại đa số GV đều giảng dạy bám sát nội dung của chương trình. Các phương pháp học nhóm, thảo luận, thuyết trình nhóm cũng như ra những bài kiểm tra nhỏ và sửa bài cho SV được ứng dụng rộng rãi ở các lớp nên cũng nhận được sự phản hồi hài lòng của SV.</li> <li>- Ở tiêu chí 3: Tác phong sư phạm của GV được SV đánh giá cao do việc nhắc nhở thường xuyên của Khoa và bộ môn cũng như tinh thần tự giác chấp hành quy chế giảng dạy.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trong học kỳ tới, Khoa sẽ thường xuyên nhắc nhở, kiểm tra hoạt động giảng dạy của GV nhằm nâng tỷ lệ nhất định chỉ số đạt mức độ hoàn thành chỉ tiêu lên thành mức độ giỏi nhằm nâng cao một bước về chất lượng giảng dạy trong học kỳ tới.</li> <li>- Toàn bộ GV trong khoa thực hiện đầy đủ các quy chế cũng như yêu cầu giảng dạy, lên kế hoạch dự giờ trong bộ môn cũng như giữa các bộ môn để các GV có cơ hội trao đổi, học hỏi kinh nghiệm lẫn nhau nhằm cải thiện phương pháp giảng dạy, đổi mới cách thức kiểm tra đánh giá. Tiếp tục tổ chức các buổi sinh hoạt học thuật hoặc seminar nhằm nâng cao chuyên môn và rút kinh nghiệm trong việc giảng dạy.</li> </ul>
<p><b>Khoa XD</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Các hoạt động giảng dạy của khoa đều được thực hiện trên trang dạy học số, nhiều môn học đạt cấp độ 2, 3. Các môn học đều có kiểm tra đánh giá quá trình nhiều cột điểm bằng nhiều hình thức khác nhau như kiểm tra nhanh 5 phút, trắc nghiệm, bài tập nhỏ, bài tập</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiếp tục duy trì đa dạng các phương pháp giảng dạy và kiểm tra đánh giá.</li> <li>- Cải tiến nội dung giảng dạy và đánh giá thông qua việc thực hiện dự án môn học.</li> </ul>



	<p>lớn, báo cáo, thuyết trình, ... Do đó, SV có cơ hội làm bài tập, kiểm tra đánh giá liên tục, hiểu bài trong quá trình học và GV biết được mức độ tiếp thu bài giảng của SV.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hoạt động giảng dạy của GV được lãnh đạo bộ môn, lãnh đạo khoa dự giờ.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nâng cao chất lượng bài giảng dạng video và các bài kiểm tra đánh giá online trên trang dạy học số.</li> </ul>
<b>Viện SPKT</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giảng viên giảng dạy đúng chuyên môn được đào tạo, có đầy đủ hồ sơ học phần theo quy định.</li> <li>- Thực hiện đúng các quy định trong đề cương chi tiết học phần; kế hoạch giảng dạy, kiểm tra đánh giá của học phần đã ban hành.</li> <li>- Nội dung bài giảng chính xác, cập nhật kiến thức mới, hiện đại và có bài tập liên hệ thực tế.</li> <li>- Phương pháp giảng dạy phù hợp với mục tiêu, nội dung bài học; sử dụng linh hoạt phương tiện dạy học đáp ứng yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học.</li> <li>- Quan tâm, tổ chức hoạt động nhóm, nêu vấn đề để người học suy nghĩ, thảo luận, trao đổi; tạo điều kiện để người học chủ động đưa ra câu hỏi và tranh luận, khuyến khích lối tư duy độc lập, sáng tạo của người học.</li> <li>- Thông báo kế hoạch và tiêu chí kiểm tra đánh giá học phần; thực hiện kiểm tra đánh giá thường xuyên, công khai, công bằng; các bài tập, bài kiểm tra được bám sát nội dung bài giảng.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thường xuyên tổ chức các buổi sinh hoạt học thuật chia sẻ kinh nghiệm giảng dạy các môn học trong chương trình 150 tín chỉ: như kinh nghiệm tổ chức lớp, kinh nghiệm tổ chức các bài kiểm tra đánh giá nhỏ suốt trong quá trình dạy.</li> <li>- Cố gắng duy trì việc đưa 80% các chương trình đào tạo, đề cương chi tiết các học phần lên cổng thông tin của trường và các trang web của Viện.</li> <li>- Có kế hoạch chi tiết cho hoạt động dự giờ của các GV trong Viện để trao đổi, góp ý kiến, hoàn thiện về nội dung, và phương pháp dạy các môn học được tốt nhất.</li> </ul>
<b>TTGDTC- QP</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luôn cập nhật, đổi mới phương pháp giảng dạy theo hướng lấy người học làm trung tâm, nâng cao tính tự giác tích cực trong tập luyện; đẩy mạnh tương tác giữa SV và GV; giữa SV với SV; Phương pháp dạy kết hợp nhuần nhuyễn giữa lý thuyết và thực hành, chú trọng trực quan, sinh động, dễ</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Duy trì sinh hoạt học thuật, hội thảo khoa học về lĩnh vực chuyên môn ít nhất 2 lần/năm. Lưu ý tiếp tục duy trì kết quả giảng dạy và phổ biến rộng rãi kinh nghiệm của các GV được khảo sát cho các đồng nghiệp khác của Trung tâm.</li> </ul>

	<p>hiều, nâng cao tính hứng thú cho người học.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nội dung giảng dạy phong phú, đáp ứng sở thích người học, sát với đề cương môn học. Việc kiểm tra, đánh giá được tiến hành minh bạch, công bằng khách quan theo hướng tiếp cận năng lực người học.</li> <li>- Tác phong sư phạm GV đúng lớp đúng mực, tôn trọng người học, đặc biệt có sự quan tâm và giúp đỡ đối với đối tượng SV có sức khỏe yếu, khiếm khuyết thể chất. Giảng viên luôn ý thức lên lớp và xuống lớp đúng giờ, dạy đủ số tiết và dạy đạt chất lượng theo quy định.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giảng viên toàn Trung tâm tích cực học tập nâng cao chuyên môn, tham gia các hội nghị, hội thảo khoa học, viết các bài báo đăng trên các tạp chí chuyên ngành TĐTT.</li> <li>- Mời các chuyên gia có uy tín trong ngành sinh hoạt chuyên đề để chia sẻ kinh nghiệm, cập nhật kiến thức chuyên môn hay phổ biến những vấn đề mới về văn bản, luật liên quan đến công tác giáo dục thể chất và thể thao trường học.</li> <li>- Tổ chức sinh hoạt học thuật tại Trung tâm theo chủ đề: “Giải pháp tổ chức và huấn luyện các môn bóng để tham gia thi đấu đạt thành tích tốt các giải đấu phong trào”.</li> </ul>
--	---	--

**4. Nguyên nhân và kế hoạch cải tiến – khắc phục của các đơn vị (đối với các tiêu chí < 70) do lãnh đạo các Khoa đề xuất**

<b>Đơn vị</b>	<b>Nguyên nhân</b>	<b>Biện pháp cải tiến - khắc phục</b>
<b>Khoa CKĐ</b>	<p>Sau khi làm việc với GV giảng dạy môn học này, GV cho rằng do GV hay nhắc nhở ý thức học tập, tác phong của SV cũng như nghiêm khắc trong đánh giá nên SV không hài lòng.</p>	<p>Ban chủ nhiệm khoa và Bộ môn làm việc với GV, tìm ra nguyên nhân khắc phục các trường hợp trên để nâng cao chất lượng giảng dạy:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giúp SV hiểu rõ vai trò, vị trí, mục đích môn học để cách tiếp cận môn học phù hợp hơn: tăng cường một số tình huống thực tế có liên hệ môn học.</li> <li>- Khuyến khích SV nâng cao động lực học tập bắt đầu bằng các câu hỏi, bài tập rất dễ, tăng dần độ khó, phức tạp lên.</li> </ul>
<b>Khoa CKM</b>	Không có	
<b>Khoa CNHH&amp;TP</b>	<p>Trong học kỳ I năm học 2018-2019, có 01 học phần bị liệt vào nhóm không hoàn thành các tiêu chí. Đó là</p>	<p>Tiến hành họp trao đổi, chia sẻ về kinh nghiệm sư phạm cho GV thỉnh giảng mới.</p>

	học phần do một GV cơ hữu đảm nhận, tuy nhiên do GV đột xuất đi học Postdoc, vì vậy đã mời một GV thỉnh giảng đứng lớp thay thế, đây là GV chưa có nhiều kinh nghiệm.	
<b>Khoa CNM&amp;TT</b>	Những môn học khác GV này được đánh giá rất cao, tuy nhiên riêng môn học Bánh Việt Nam kết quả SV đánh giá không tốt, nguyên nhân được cho là do GV thay đổi phương pháp đánh giá (nhằm nâng cao chất lượng) nhưng đã tạo ra những thắc mắc và không hài lòng về kết quả.	Yêu cầu GV giải thích cho SV về kết quả đánh giá, cải tiến phương pháp đánh giá, tìm hiểu rõ nguyên nhân, góp ý và nhắc nhở GV cải thiện chất lượng giảng dạy.
<b>Khoa CNTT</b>	Không có	
<b>Khoa ĐĐT</b>	Khoa rất quan tâm tới các hoạt động giảng dạy, kiểm tra đánh giá cũng như tác phong sư phạm nên không có trường hợp nào SV đánh giá dưới 69 điểm.	Khoa sẽ tiếp tục làm việc với GV, nhắc nhở GV để nâng cao chất lượng giảng dạy nhằm đạt được kết quả cao hơn nữa, thỏa mãn các tiêu chí của nhà trường.
<b>Khoa ĐTCLC</b>	<p>Việc đánh giá ở mức trung bình có thể do từ 2 phía: GV yêu cầu cao hoặc quá nghiêm khắc trong khi bản thân SV chưa đủ cố gắng hoặc quan hệ giữa GV đối với SV chưa tốt làm cho SV cảm thấy không thỏa mãn.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trong các trường hợp vừa nêu trên không xảy ra ở học kỳ trước nên chưa thể kết luận được gì về GV mời giảng.</li> <li>- Tỷ lệ phiếu trả lời khảo sát cũng cần được quan tâm, trong 2 trường hợp trên thì có trường hợp của một GV chỉ nhận được 5/14 số lượt trả lời, vì thế kết quả trên chưa đủ tin cậy để đánh giá GV.</li> </ul>	Như đã nêu trong báo cáo ở các học kỳ trước, thực ra việc phân loại đánh giá GV trong một học kỳ chưa thể kết luận đầy đủ về hoạt động giảng dạy của GV trên các tiêu chí. Các giá trị này vẫn cần được theo dõi qua nhiều học kỳ để có được kết luận chính xác. Điều này càng được khẳng định khi số trường hợp có kết quả chưa tốt ở các học kỳ trước không lặp lại ở học kỳ này và ngược lại.
<b>Khoa In&amp;TT</b>	Không có	
<b>Khoa KHUD</b>	Không có	

<b>Khoa KT</b>	Do GV mới tham gia giảng dạy môn Hệ thống thông tin kế toán đầu tiên (trước đó môn này mời GV thỉnh giảng).	Ban chủ nhiệm Khoa và Bộ môn đã làm việc với GV và đã có các giải pháp nhằm khắc phục. Trước hết, trong kỳ tới Khoa sẽ mời GV thỉnh giảng để giảng môn này. Ngoài ra, Khoa đề nghị GV phụ trách môn tiếp tục nghiên cứu tài liệu song song với thay đổi tác phong giảng dạy.
<b>Khoa LLCT</b>	Không có	
<b>Khoa NN</b>	Không có	
<b>Khoa XD</b>	Không có	
<b>Viện SPKT</b>	Không có	
<b>TTGDTC-QP</b>	Không có	

Ngoài việc phân tích nguyên nhân và đề ra biện pháp khắc phục cho học kỳ tới, Phòng ĐBCL còn đề nghị các khoa/đơn vị đào tạo trình bày về hành động khắc phục mà các đơn vị đã đề ra trong năm học trước. Sau đây là thống kê hoạt động cải tiến của các đơn vị:

**5. Hoạt động duy trì phổ biến và Hành động khắc phục – cải tiến đã thực hiện của các đơn vị trong HKII năm học 2017-2018**

<b>Đơn vị</b>	<b>Hoạt động duy trì – phổ biến</b>	<b>Hoạt động khắc phục - cải tiến</b>
<b>Khoa CKĐ</b>	Tiếp tục đổi mới phương pháp giảng dạy, kết hợp với đổi mới trong kiểm tra và đánh giá SV. Chia sẻ kinh nghiệm của các GV đã thực hiện hiệu quả trong học kỳ trước cho một số môn cho học năm học tới đồng thời tăng cấp độ áp dụng dạy học số cho các môn học đã được nghiệp thu.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tăng cường các môn học triển khai thảo luận và thuyết trình trên lớp, tổ chức làm bài tập lớn và các hình thức khác để SV tập thói quen làm việc nhóm và tăng cường các hoạt động để phát triển hiệu quả kỹ năng mềm cho SV.</li> <li>- Tiếp tục cải tiến phương pháp kiểm tra đánh giá, định kỳ kiểm tra và đánh giá kịp thời các phương pháp giảng dạy của GV, thường xuyên trao đổi với SV và tiếp thu các phản hồi để kịp thời điều chỉnh.</li> </ul>

<b>Khoa CKM</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức các lớp nâng cao trình độ cho giảng viên.</li> <li>- Tổ chức các buổi seminar về đổi mới phương pháp giảng dạy.</li> <li>- Tổ chức các buổi seminar về đổi mới trong kiểm tra đánh giá.</li> <li>- Hướng dẫn SV thực hiện đồ án môn học và đồ án tốt nghiệp.</li> </ul>	Không có
<b>Khoa CNHH&amp;TP</b>	Thực hiện việc dự giờ theo kế hoạch định kỳ từng học kỳ và dự giờ đột xuất của BCN Khoa.	Không có
<b>Khoa CNM&amp;TT</b>	GV thường xuyên tham gia dự giờ chéo, góp ý về nội dung và phương pháp giảng dạy của từng môn học. Bên cạnh đó, nhóm GV cùng dạy một môn học tổ chức họp và lập biên bản thống nhất về nội dung và phương pháp đánh giá trước mỗi học kỳ.	Gặp gỡ đối thoại với SV, nắm bắt tình hình cũng như giải quyết các vấn đề phát sinh của SV và GV.
<b>Khoa CNTT</b>	Không có	
<b>Khoa ĐĐT</b>	Phần lớn tất cả GV được đánh giá tốt nên Khoa tiếp tục nhắc nhở GV hoàn thiện và nâng cao các hoạt động giảng dạy, kiểm tra đánh giá và tác phong sư phạm.	Làm việc riêng với GV có kết quả đánh giá chưa cao để nhắc nhở để tìm cách cải tiến – khắc phục.
<b>Khoa ĐTCLC</b>	Khoa không tổ chức hoạt động phổ biến kinh nghiệm giảng dạy cấp Khoa do không thể thống nhất được thời gian cho tất cả các ngành. Các trưởng ngành chủ động gặp để trao đổi với các GV có kết quả đánh giá cần lưu ý.	<p>Biện pháp quản lý thích hợp đã thực hiện được (trong tự các học kỳ trước):</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV giảng dạy tại Khoa đăng ký hình thức kiểm tra đánh giá quá trình và cuối kỳ ngay từ đầu học kỳ.</li> <li>- Họp trao đổi với các GV có kết quả đánh giá ở mức trung bình.</li> <li>- Thông báo đến Trưởng các ngành.</li> <li>- Trao đổi với các GV có kết</li> </ul>

		quả đánh giá ở mức “cần cải tiến” và tổ chức dự giờ trong học kỳ I năm học 2018-2019.
<b>Khoa In&amp;TT</b>	Tổ chức các buổi sinh hoạt học thuật và dự giờ GV để góp ý nâng cao chất lượng giảng dạy.	Không có
<b>Khoa KHUD</b>	Tổ chức các buổi seminar về giảng dạy: phương pháp giảng dạy, kiểm tra đánh giá, sáng kiến kinh nghiệm, đổi mới phương pháp kiểm tra, đánh giá.	Không có
<b>Khoa KT</b>	Tổ chức cho những GV được SV đánh giá tốt báo cáo chuyên đề hoặc đi dự giờ để chia sẻ kinh nghiệm giảng dạy cho toàn Khoa	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiếp tục tổ chức báo cáo chuyên đề chia sẻ kinh nghiệm về phương pháp giảng dạy và chuyên môn</li> <li>- Bộ môn tham gia dự giờ GV được SV đánh giá các tiêu chí thấp (ở mức hoàn thành chỉ tiêu).</li> </ul>
<b>Khoa LLCT</b>	Trong học kỳ II năm học 2017-2018, Khoa đã tổ chức các buổi sinh hoạt học thuật, các buổi dự giờ ở cấp bộ môn để trao đổi kinh nghiệm, góp phần hoàn thiện và nâng cao chất lượng giảng dạy của Khoa.	Không có
<b>Khoa NN</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Khoa thường xuyên nhắc nhở kiểm tra hoạt động giảng dạy của GV nhằm nâng tỷ lệ nhất định chỉ số đạt mức độ hoàn thành chỉ tiêu lên thành mức độ giỏi nhằm nâng cao một bước về chất lượng giảng dạy trong học kỳ tới.</li> <li>- Toàn bộ GV trong khoa thực hiện đầy đủ các quy chế cũng như yêu cầu giảng dạy, lên kế hoạch dự giờ trong bộ môn cũng như giữa các bộ môn để các GV có cơ hội trao đổi, học hỏi kinh nghiệm lẫn nhau nhằm cải thiện phương pháp giảng dạy, đổi mới cách thức kiểm tra đánh giá. Tiếp tục tổ chức các buổi sinh hoạt học thuật hoặc seminar nhằm nâng cao chuyên môn và rút kinh</li> </ul>	Không có

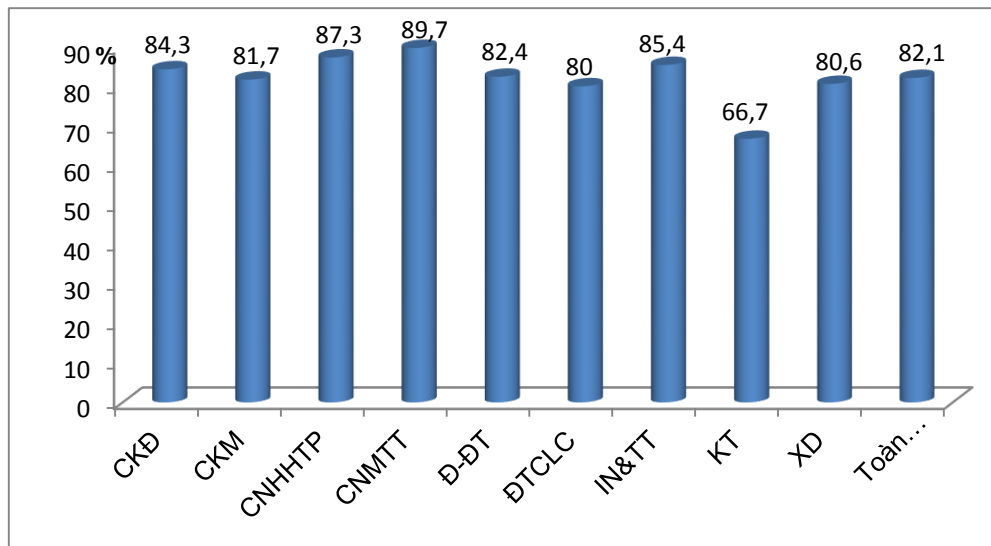
	<p>nghiệm trong việc giảng dạy.”</p>	
<b>Khoa XD</b>	<p>Thực hiện phổ biến và chia sẻ kinh nghiệm trong buổi họp bộ môn và khoa cuối học kỳ II/2017-2018.</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chuẩn bị tốt hơn hồ sơ bài giảng. Tăng cường bài tập từ dễ đến khó, đặc biệt là các bài tập trên lớp và trên trang dạy học số.</li> <li>- Cử GV tham gia các hội thảo về phương pháp giảng dạy, kiểm tra đánh giá.</li> </ul>
<b>Viện SPKT</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức thường xuyên các buổi sinh hoạt học thuật về chuyên môn bằng tiếng anh và tiếng Việt để chia sẻ kinh nghiệm giảng dạy mỗi, kinh nghiệm dạy học số định kỳ và hiệu quả.</li> <li>- Giáo viên được phân công giảng dạy các môn mới, nghiêm túc trong quá trình soạn bài và lên lớp. Thực hiện đúng giáo án đề ra, tích cực trau dồi kiến thức từ những đồng nghiệp có kinh nghiệm.</li> <li>- Các buổi sinh hoạt chia sẻ kinh nghiệm giảng dạy online được diễn ra mạnh mẽ. Nâng cấp độ dạy học số cho các môn học của Viện SPKT.</li> </ul>	<p>Không có</p>
<b>TTGDTC&amp;QP</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Về công tác giảng dạy chuyên môn: họp Trung tâm định kỳ 1 tháng/lần để chia sẻ kinh nghiệm, chấn chỉnh kịp thời các vấn đề chuyên môn.</li> <li>- Về tài liệu giáo trình: Từng bước biên soạn giáo trình các môn học giáo dục thể chất.</li> <li>- Mời các chuyên gia hàng đầu của ngành TĐTT để báo cáo các chuyên đề học thuật để cập nhật và nâng cao kiến thức chuyên môn cho GV Trung tâm. Cụ thể đã mời diễn giả: + GS. TS. Lê Văn Lãm - Nguyên Hiệu trưởng Trường ĐH TĐTT I (Bắc Ninh) - Nguyên P. Viện trưởng Viện Khoa học thể thao, báo cáo chuyên đề “Phát triển giáo dục thể chất và thể</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Lập sổ theo dõi, giám sát và nhắc nhở thường xuyên hoạt động giảng dạy của GV toàn trung tâm.</li> <li>- Tăng cường công tác dự giờ và kiểm tra chéo để có thể giám sát lẫn nhau và nâng cao tính công bằng, minh bạch, khách quan trong kiểm tra đánh giá.</li> <li>- Khuyến khích GV toàn Trung tâm tích cực tham gia các lớp tập huấn, học tập nâng cao chuyên môn, các buổi hội thảo khoa học các cấp để cập nhật kiến thức hỗ trợ công tác giảng dạy.</li> </ul>

	thao trường học trong bối cảnh tự chủ đại học”. + TS. Nguyễn Văn Hùng - Trọng tài Liên đoàn bóng chuyền quốc tế (FIVB) – Chủ tịch Hội đồng trọng tài Liên đoàn bóng chuyền Việt Nam (VFV), báo cáo chuyên đề “Phương pháp tổ chức thi đấu, trọng tài bóng chuyền”.	
--	---	--

#### IV. Kết quả khảo sát môn đồ án môn học/khóa luận tốt nghiệp

Bên cạnh việc khảo sát các môn lý thuyết, thực tập, thực hành, thí nghiệm, Phòng ĐBCL khảo sát riêng môn đồ án/khóa luận, một số kết quả khảo sát như sau:

##### 1. Khoa/bộ môn có quy định rõ ràng về việc hướng dẫn SV thực hiện các môn đồ án/khóa luận không?

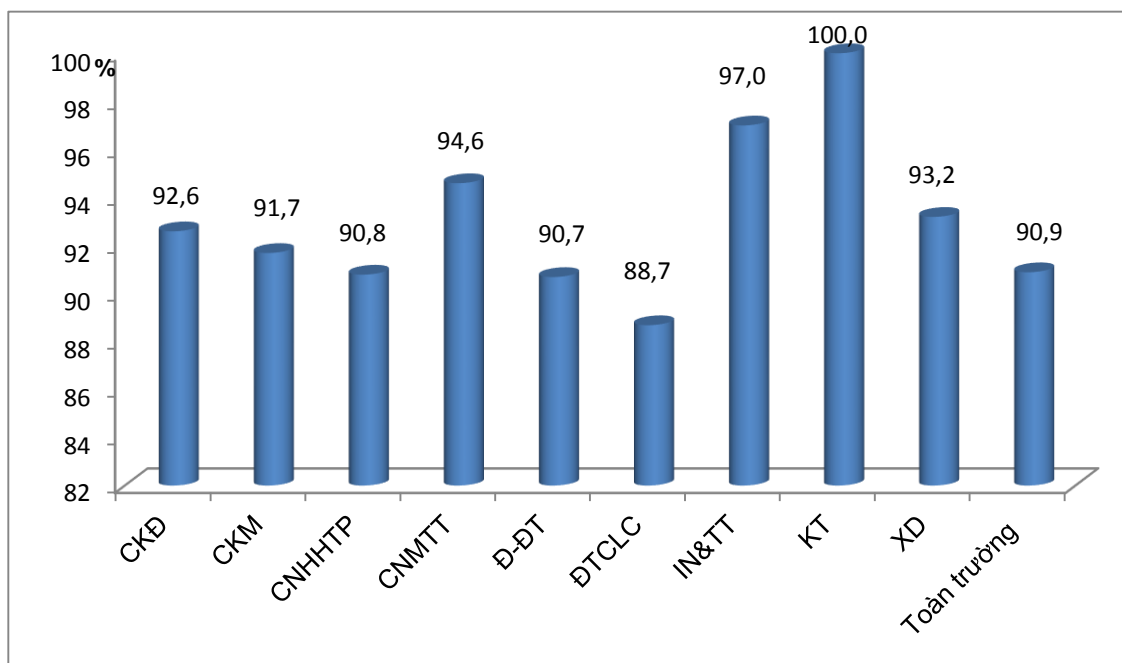


**Hình 3. Tỷ lệ sinh viên đồng ý rằng Khoa có quy định rõ ràng về việc hướng dẫn sinh viên thực hiện đồ án môn học và khóa luận**

Nhìn vào hình 3 có thể thấy hầu hết các đơn vị có quy định rõ ràng về việc hướng dẫn thực hiện môn học đồ án môn học và khóa luận tốt nghiệp cho SV, tỷ lệ SV đồng ý trung bình chung toàn trường là 82,1%. **Riêng SV của Khoa Kinh tế có tỷ lệ đánh giá thấp nhất so với các Khoa khác trong toàn trường (66,7%) về mức độ thông tin, hướng dẫn thực hiện đồ án môn học và khóa luận của SV Khoa; đề nghị Khoa Kinh tế chú ý cải tiến hoạt động này trong thời gian sắp đến.**



## 2. Sự hài lòng của SV về GV hướng dẫn



**Hình 4. Tỷ lệ sinh viên hài lòng về giảng viên hướng dẫn**

Nhìn chung, tỷ lệ SV hài lòng về GV hướng dẫn khá cao, tỷ lệ trung bình chung toàn trường 90,9% SV hài lòng.

Từ kết quả khảo sát có thể thấy được chất lượng giảng dạy của Nhà trường về các môn học lý thuyết, thực hành, thực tập, thí nghiệm, đồ án môn học và khóa luận tốt nghiệp đều được SV đánh giá cao. Nhà trường sẽ tiếp tục giữ vững và ngày càng nâng cao, cải tiến chất lượng giảng dạy mang lại một môi trường dạy và học tốt nhất cho GV và SV.

### **Nơi nhận:**

- Ban Giám hiệu (để báo cáo);
- Các đơn vị (để biết);
- Lưu phòng ĐBCL;
- Đăng trên website của P. ĐBCL.

**TP. ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG**

**GVC. ThS. Đinh Thành Ngân**